

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Chỉ thị số 36/2005/CT-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới;

Căn cứ Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

Căn cứ Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 21 tháng 11 năm 2013 và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất vào ngày 16 tháng 11 năm 2013 và thay thế Quyết định số 54/2003/QĐ-UB ngày 31 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Công an;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TPCT và các đoàn thể;
- Sở, ban ngành thành phố;
- UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Cần Thơ;
- Báo Cần Thơ;
- VP UBND TP (3E,7);
- Lưu: VT, NNQ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(đã ký)
Lê Hùng Dũng

QUY ĐỊNH

Tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26 /2013/QĐ-UBND

ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tổ nhân dân tự quản về an ninh trật tự (sau đây gọi tắt là Tổ nhân dân tự quản) là tổ chức quần chúng được thành lập ở cơ sở tại ấp, khu vực giúp Trường ấp, Trường khu vực trong việc giữ gìn an ninh trật tự, hòa giải những việc tranh chấp hoặc mâu thuẫn xảy ra trong nội bộ nhân dân thuộc tổ nhằm thực hiện tốt các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Trường ấp, Trường khu vực phối hợp với Ban Công tác mặt trận ấp, khu vực và Công an viên phụ trách ấp, cảnh sát khu vực quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Tổ nhân dân tự quản.

Điều 2. Nhiệm kỳ hoạt động của Tổ nhân dân tự quản là 05 năm, trong quá trình hoạt động thành viên không còn đủ tiêu chuẩn, mất uy tín, vi phạm kỷ luật... thì đưa ra khỏi Tổ nhân dân tự quản, đồng thời giới thiệu bầu bổ sung người khác thay thế, trường hợp thành viên không thể tiếp tục đảm đương được nhiệm vụ vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình... thì xem xét cho thôi làm nhiệm vụ, tiến hành bầu cử người khác theo trình tự quy định.

Điều 3. Tổ trưởng, Tổ phó và Thư ký tổ nhân dân tự quản được học tập, bồi dưỡng chính trị, pháp luật, nghiệp vụ hàng năm, được chi tiền bồi dưỡng theo quy định.

**Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ NHÂN DÂN TỰ QUẢN**

Điều 4. Tổ chức Tổ nhân dân tự quản

1. Căn cứ điều kiện, vị trí địa lý, đặc điểm của từng địa bàn dân cư mà mỗi ấp, khu vực được thành lập nhiều Tổ nhân dân tự quản.

- Cấp xã: từ 20 đến 30 hộ được thành lập 01 Tổ nhân dân tự quản.

- Cấp phường, thị trấn: từ 30 đến 40 hộ được thành lập 01 Tổ nhân dân tự quản.

Việc xác định phạm vi, qui mô của Tổ nhân dân tự quản do Trường ấp, Trường khu vực cùng Ban Công tác mặt trận ấp, khu vực và Công an viên phụ trách ấp, cảnh sát khu vực xác định và tiến hành thành lập.

2. Tổ nhân dân tự quản gồm có Tổ trưởng, Tổ phó và Thư ký do nhân dân trong tổ trực tiếp bầu.

Điều 5. Tiêu chuẩn Tổ trưởng, Tổ phó và Thư ký Tổ nhân dân tự quản

1. Công dân có phẩm chất đạo đức tốt, đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, có hộ khẩu thường trú tại địa phương, bản thân và gia đình gương mẫu trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, thật sự là người có uy tín với nhân dân.

2. Có khả năng thuyết phục nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, đoàn kết xây dựng nếp sống văn hóa và tích cực tham gia các phong trào ở địa phương.

3. Ra sức chăm lo xây dựng địa phương vững mạnh, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác.

Điều 6. Cách thức bầu Tổ trưởng, Tổ phó và Thư ký Tổ nhân dân tự quản

Trường ấp, Trường khu vực cùng Ban Công tác mặt trận ấp, khu vực và công an viên phụ trách ấp, cảnh sát khu vực tham khảo ý kiến người có uy tín và nhân dân trong tổ để lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn đưa vào danh sách giới thiệu, bầu cử dân chủ, công khai, biểu quyết tại chỗ. Sau khi bầu xong, Trường ấp, Trường khu vực lập danh sách thành viên Tổ nhân dân tự quản được trúng cử trình Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ nhân dân tự quản

1. Triệu tập và chủ trì họp Tổ nhân dân tự quản và tổ chức thực hiện các quy định về giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, cảnh sát, giáo dục tạo điều kiện giúp đỡ những người vi phạm pháp luật trở thành người tốt.

2. Vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giới thiệu những người dân trong tổ tham gia các đoàn thể, tổ chức quần chúng trong công tác giữ gìn an ninh trật tự. Đồng thời, vận động gia đình, người thân và nhân dân tích cực tham gia phòng, chống, tố giác tội phạm và các tệ nạn xã hội.

3. Tổ chức và thực hiện tốt quy định Tổ nhân dân tự quản; theo dõi, vận động nhân dân đăng ký hộ tịch, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng đúng quy định, chấp hành tốt các quy định về giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy chữa cháy và các quy định của địa phương. Kịp thời phát hiện các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và những trường hợp vi phạm trong đăng ký tạm trú, tạm vắng, nhất là những người lạ mặt đến địa phương không khai báo lưu trú có biểu hiện nghi vấn thì phải thông báo ngay cho cơ quan Công an có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Tham gia hòa giải các mâu thuẫn, vụ việc xảy ra trong nội bộ nhân dân, xây dựng mối quan hệ đoàn kết, tình làng, nghĩa xóm giúp đỡ lẫn nhau giữa nhân dân trong tổ. Đồng thời, tích cực tham gia các mô hình, câu lạc bộ phòng, chống, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội và các phong trào khác ở địa phương.

5. Nắm diễn biến tình hình có liên quan đến an ninh trật tự xảy ra trong tổ để báo cáo cấp trên và cơ quan chức năng có hướng giải quyết.

6. Truy bắt đối tượng có lệnh truy nã, người có quyết định truy tìm đang lẩn trốn trên địa bàn, người có hành vi phạm tội quả tang, vận động người phạm tội ra tự thú, bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn, phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh.

Điều 8. Nội dung hoạt động của Tổ nhân dân tự quản

1. Tổ nhân dân tự quản làm công tác tự quản trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội, an ninh trật tự. Hộ gia đình, cá nhân phải thường xuyên tham gia sinh hoạt với Tổ nhân dân tự quản, góp phần vào việc xây dựng tình đoàn kết trong tổ, xóm, ấp, khu vực. Tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng gia đình đoàn kết, văn hóa và an toàn về an ninh trật tự.

2. Tổ nhân dân tự quản làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo. Tổ nhân dân tự quản chịu sự quản lý toàn diện và điều hành trực tiếp của Trưởng ấp, Trưởng khu vực và chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của công an xã, phường, thị trấn.

3. Hàng tháng Tổ nhân dân tự quản hội ý, trao đổi tình hình an ninh trật tự, tình hình công tác trong tổ và đề ra các mặt công tác cho thời gian tới.

Hàng quý phải tổ chức họp tổ nhận xét đánh giá việc thực hiện các phong trào chung, kiểm điểm vai trò trách nhiệm của Tổ nhân dân tự quản và báo cáo kết quả hoạt động của tổ về tình hình an ninh trật tự và các tình hình khác có liên quan cho Trưởng ấp, Trưởng khu vực nắm, chỉ đạo.

4. Tổ nhân dân tự quản làm việc, hội họp tại địa điểm do Tổ trưởng, Tổ phó hoặc thành viên Tổ nhân dân tự quản quyết định.

Chương III CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT ĐỐI VỚI TỔ NHÂN DÂN TỰ QUẢN

Điều 9. Chế độ chính sách

1. Thành viên Tổ nhân dân tự quản khi gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xem xét, hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời về vật chất lẫn tinh thần.

2. Tổ nhân dân tự quản được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn quỹ Quốc phòng, an ninh và các nguồn thu hợp pháp khác.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu bị thương hoặc hy sinh thì được xem xét, giải quyết hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ viên Tổ nhân dân tự quản có thành tích xuất sắc trong hoạt động được biểu dương khen thưởng. Nếu vi phạm tùy theo mức độ, tính chất vi phạm mà bị kiểm điểm, phê bình, cảnh cáo, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm Công an thành phố

1. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức hoạt động của Tổ nhân dân tự quản.

2. Xây dựng kế hoạch, nội dung và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chính trị, pháp luật và nghiệp vụ về công tác bảo vệ an ninh trật tự cho Tổ nhân dân tự quản.

3. Chỉ đạo công an các cấp tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân cùng cấp hàng năm cấp kinh phí tổ chức tập huấn và sơ kết, tổng kết thi đua về công tác phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

quốc để rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến, kịp thời đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các sở, ban ngành có liên quan hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các thành viên tham gia Tổ nhân dân tự quản khi bị thương, hy sinh trong khi làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn

1. Chỉ đạo thành lập, quản lý, tổ chức hoạt động của Tổ nhân dân tự quản theo quy định và sự hướng dẫn, kiểm tra của công an cấp trên.

2. Đảm bảo kinh phí hoạt động, thực hiện các chế độ, chính sách đối với Tổ nhân dân tự quản theo quy định.

3. Tạo mọi điều kiện để Tổ nhân dân tự quản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hàng năm có kế hoạch chỉ đạo, bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ cho Tổ nhân dân tự quản tại cơ sở.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Công an thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Các sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn nghiêm túc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Công an thành phố) để điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(đã ký)
Lê Hùng Dũng